TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH TÂN** TỈNH VĨNH LONG Số:185/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Bình Tân, ngày 22 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 256/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Tại kết quả giải trình tự ADN ngày 31/7/2019 và ngày 01/10/2019 của Viện ứng dụng khoa học công nghệ DNA; trụ sở: Tầng 2, Tòa CT2, Tòa nhà Bắc Hà C 14, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã kết luận: Người có mẫu ghi tên Nguyễn Văn Kim N có quan hệ huyết thống cha – con với người có mẫu ghi tên Trần Duy Quốc T và Nguyễn Duy Quốc B với độ tin cậy 99,9999%.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Kim N, sinh năm 1964.

Địa chỉ: số 944A, đường Trần Hưng Đ, phường 5, thành phố M, tỉnh Tiền Giang .

- Bị đơn: Chị Trần Thị M**,** sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 18, ấp T, xã L, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc xác định cha cho con: Anh Nguyễn Văn Kim N và chị Trần Thị M thỏa thuận thống nhất anh Nguyễn Văn Kim N là cha của hai cháu Trần Duy Quốc T, sinh ngày 26/9/2013 và Nguyễn Duy Quốc B, sinh ngày 07/9/2019.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Kim N và chị Trần Thị M được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xác định cha cho con theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS Bình Tân;
- VKSND huyện Bình Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Dũng